

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài chính

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 7372/STC-QLG&CS ngày 09 tháng 11 năm 2021 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định
2. Bản tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị ;

(Kết quả lấy ý kiến tại Cổng thông tin điện tử tỉnh tại văn bản số 1982/NP-CTTĐT ngày 14/7/2021).

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Để có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày rõ hơn việc triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công từ khi có hiệu lực thi hành đến thời điểm hiện nay như thế nào, cụ thể là việc khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị. Qua kết quả triển khai cơ quan soạn thảo trình bày rõ hơn các khó khăn, vướng mắc phát sinh cần thiết địa phương phải có quy định cụ thể để áp dụng.

Về phạm vi điều chỉnh: Căn cứ nội dung dự thảo xây dựng, đề nghị điều chỉnh nội dung trình bày như sau “Quy định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; thẩm quyền quyết định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai”.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ quy định điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công “*Mức giá máy móc, thiết bị theo tiêu chuẩn, định mức do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định nhưng không vượt quá mức giá quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối tượng, mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý”.

Trên cơ sở nội dung dự thảo xây dựng, đối tượng áp dụng tại dự thảo và căn cứ khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh (viết tắt là UBND tỉnh) ban hành quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý theo hình thức quy phạm pháp luật là phù hợp với quy định pháp luật.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tên của Quyết định: Nội dung dự thảo xây dựng gọn, không bỏ cục nhiều chương, do đó để phù hợp đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo mẫu số 18 phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị chỉnh sửa như sau:

“Quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai”

b) Phần thẩm quyền ban hành: Đề nghị bỏ cụm từ “**CHỦ TỊCH**”.

c) Phần căn cứ ban hành

- Để đầy đủ hơn, đề nghị bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 6 năm 2015

- Căn cứ khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực*”, đề nghị bỏ Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Phần nơi nhận

- Đề nghị thay thứ tự điều cho chính xác.

- Bổ sung “Bộ Tài chính”.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “*chữ viết tắt tên đơn vị (hoặc bộ phận) soạn thảo văn bản và số lượng bản lưu được đặt trong ngoặc đơn, dấu chấm (.), viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành, cuối cùng là dấu chấm (.)*”.

3.2. Đối với Quy định

a) Tên của Quy định: Căn cứ nội dung dự thảo xây dựng đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên thống nhất với dự thảo Quyết định.

Đoạn in nghiêng bên dưới tên của Quy định đề nghị bỏ cụm từ “*Ban hành*”.

b) Tại Điều 2: Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối tượng, mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý, đề nghị cơ quan soạn thảo có rà soát để đảm bảo tính đầy đủ, hiệu quả khi triển khai, thực hiện. Vì qua đối chiếu với quy định tại Điều 2 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị thì cơ bản cơ quan soạn thảo bám sát các đối tượng tại quy định, tuy nhiên theo tinh thần tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP cho phép việc mở rộng đối tượng khác thì tỉnh Đồng Nai thực hiện như thế nào dựa trên tiêu chuẩn, định mức sử dụng, đề nghị có giải trình rõ hơn.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg thì dự thảo quy định áp dụng với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, như vậy đối tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thì ra sao (trong khi Điều 3 có đề cập đến tổ chức).

c) Tại Điều 3: Đề phù hợp đề nghị bỏ cụm từ “*tại quy định này bao gồm*”.

d) Tại Điều 4

- Cơ quan soạn thảo cần thiết có chú thích viết tắt đối với Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ở điểm a khoản 1 để viết gọn ở các lần đề cập tiếp theo.

- Tại điểm d khoản 1, đề phù hợp đề nghị bỏ đoạn “tại Quyết định số 2674/QĐ-UBND...của tỉnh Đồng Nai”, vì Quyết định của UBND chỉ mang tính chất triển khai Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND không phải quy định chi tiết. Hoặc có thể viện dẫn trực tiếp Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND.

Tương tự điều chỉnh nội dung tại khoản 2.

c) Tại Điều 5: Đề nghị không viết tắt cụm từ “UBND”; đối với nội dung tại đoạn thứ 02 và 03 điểm b khoản 1 đề nghị cơ quan soạn thảo bố cục thành các khoản. Lưu ý nội dung quy định nguồn kinh phí khoán và kinh phí khoán (khoản 2) nên tổng hợp chung.

d) Đề nghị bỏ thẩm quyền ký.

e) Theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP thì *Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối tượng, mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý.* Tuy nhiên, hiện tại dự thảo chỉ mới quy định về đối tượng, thẩm quyền sử dụng máy móc, thiết bị của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, chưa xác định mức khoán kinh phí sử dụng cụ thể, được hiểu với đối tượng nào, mức kinh phí sử dụng nào sẽ do các sở, ngành hoặc địa phương quyết định, đồng thời Điều 8 Nghị định cũng quy định thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức giá máy móc, thiết bị theo tiêu chuẩn, định mức, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu làm rõ hơn để đảm bảo tính cụ thể tại quyết định quy phạm pháp luật của tỉnh tạo thuận lợi cho quá trình áp dụng.

g) Về bố cục trình bày dự thảo

Như ý kiến nêu tại nội dung của Quyết định, do dự thảo xây dựng khá ngắn gọn cũng không được bố cục nhiều chương, đề phù hợp đề nghị cơ quan soạn thảo bố cục thứ tự các điều trực tiếp tại Quyết định như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Máy móc, thiết bị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị

Điều 5. Thẩm quyền quyết định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao trách nhiệm Sở Tài chính triển khai, thực hiện và tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh....căn cứ Quyết định thi hành./.”

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

1. Tên của Tờ trình đề nghị chỉnh sửa như sau “**Dự thảo Quyết định quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai**”.

2. Nội dung trình bày đầu tiên: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu mẫu số 03 phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để trình bày phù hợp với quy định.

3. Nội dung sự cần thiết: Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày rõ hơn việc triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công từ khi có hiệu lực thi hành đến thời điểm hiện nay như thế nào, cụ thể là việc khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị. Qua kết quả triển khai cơ quan soạn thảo trình bày rõ hơn các khó khăn, vướng mắc phát sinh cần thiết địa phương phải có quy định cụ thể để áp dụng.

4. Về bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo

- Trên cơ sở chỉnh sửa nội dung các dự thảo Quyết định, Quy định đề nghị sắp xếp bố cục của dự thảo cho phù hợp.

- Về nội dung cơ bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày đầy đủ các nội dung bao gồm: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị....

5. Đề nghị bổ sung phần đính kèm hồ sơ ở cuối đoạn như sau:

(Xin gửi kèm theo hồ sơ: Dự thảo Quyết định; Báo cáo thẩm định số .../BC-STP.....”.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Quyết định quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai phù hợp về hồ sơ, trình tự thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do, hoàn thiện dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định quy định mức khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác có tiêu chuẩn sử dụng máy móc, thiết bị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.
(Anh Đào – TĐ2021)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn